| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐA**<br>**THÀNH PHỐ HN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **44**/2024/QĐST-DS | ĐA, ngày 14 tháng 3 năm 2024 |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:**

- Nguyên đơn: Anh ***Nguyễn Duy Q***, sinh năm 1996.

Nơi thường trú: Số 65 ngõ 154, phường TP, quận ĐĐ, thành phố HN; Nơi ở hiện tại: Số 65 ngõ 154 ngõ chợ KT, phường TP, quận ĐĐ, thành phố HN.

- Bị đơn: 1. Ông ***Ngô Hồng M,*** sinh năm 1971.
2. Bà ***Nguyễn Thị T,*** sinh năm 1974.

Cùng nơi thường trú: Thôn KN, xã NK, huyện ĐA, thành phố HN; Cùng nơi ở hiện tại: Phòng 1607, chung cư 97-99 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố HN.

Người đại diện theo ủy quyền của ông M là bà Nguyễn Thị T – Sinh năm 1974; Nơi thường trú: Thôn KN, xã NK, huyện ĐA, thành phố HN; Nơi ở hiện tại: Phòng 1607, chung cư 97-99 LH, phường LH, quận ĐĐ, thành phố HN.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Chậm nhất đến ngày 31/03/2024 bà Nguyễn Thị T và ông Ngô Hồng M phải trả cho anh Nguyễn Duy Q tổng số tiền là: 1.200.000.000đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng), trong đó: Số tiền cọc theo Hợp đồng ngày 23/7/2023 giữa các bên đã ký là: 1.000.000.000 đồng và số tiền phạt cọc là: 200.000.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng thời gian chậm trả.

*** Án phí dân sự sơ thẩm:**

Bà Nguyễn Thị T và ông Ngô Hồng M phải nộp 24.000.000 đồng *(Hai mươi bốn triệu đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Duy Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.500.000 đồng *(Hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu ký hiệu: BLTU/23, số 0016975 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA, thành phố HN.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- Tòa án nhân dân thành phố HN;*
*- Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA;*
*- Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA;*
*- Các đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Khánh**